

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 61/2024/DS-ST
Ngày 05 - 7 - 2024
V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 418/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Kim N, sinh năm 1999 (có mặt);

Địa chỉ: ấp Vĩnh V, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1987 (có mặt);

Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hồ Thanh L, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ: ấp Vĩnh V, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 11 năm 2023, đơn khởi kiện bổ sung ngày 31 tháng 01 năm 2024 và quá trình tố tụng, bà Hồ Thị Kim N là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 28 tháng 9 năm 2021, bà điều khiển xe biển số đăng ký: 68S1 – 442.84 do ông Trương Quốc D đứng tên trong giấy đăng ký, nguồn gốc xe này bà mua của ông D nhưng chưa sang tên, xe bà đi trên bê bao thuộc ấp Xuân Hòa 1, xã T theo hướng đi từ sông Vàm Cỏ đến đường 827, còn ông Nguyễn Thanh S điều

khiển xe biển số 62K1 – 461.53 theo hướng ngược lại, trên xe ông S điều khiển có ông Nguyễn Công P. Ông Nguyễn Thanh S đã lấn trái theo hướng xe của ông đụng vào xe bà gây ra tai nạn. Sau khi gây tai nạn, bà phải điều trị thương tật 60%. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh S bồi thường thiệt hại tổng số tiền 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Ông Nguyễn Thanh S là bị đơn trình bày:

Vào ngày 28 tháng 9 năm 2021, bà N điều khiển xe biển số đăng ký: 68S1 – 442.84 trên bê bao thuộc ấp Xuân Hòa 1, xã T theo hướng đi từ sông Vàm Cỏ đến đường 827, còn ông điều khiển xe biển số 62K1 – 461.53 theo hướng ngược lại, ông đã lấn sang lề trái theo hướng điều khiển xe của ông đụng vào xe của bà N nêu trên, gây ra tai nạn. Đối với yêu cầu của bà N ông đồng ý bồi thường với tổng số tiền 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng hiện nay kinh tế gia đình khó khăn, nghề nghiệp của ông là làm thuê nên không có khả năng bồi thường một lần, ông yêu cầu bà N cho ông bồi thường dần mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho đến khi xong nợ.

Bà Hồ Thanh L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của bà N, bà không bổ sung gì thêm.

Bà Hồ Thị Kim N là nguyên đơn trình bày:

Bà không đồng ý theo cách thức trả tiền mà ông S xác định, bà yêu cầu bồi thường một lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm:

Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng, các đương sự chấp hành đúng pháp luật.

Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên xác định:

Ngày 28 năm 9 tháng 2021 bà Hồ Thị Kim N điều khiển xe mô tô biển số 68S1-442.84 (mua lại của người khác nhưng chưa sang tên chủ sở hữu) trên đường đê bao sông Vàm Cỏ thuộc ấp Xuân Hòa 1, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An thì va chạm với xe mô tô biển số 62K1-461.53 do ông Nguyễn Thanh S điều khiển chở sau là ông Nguyễn Công P. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/TNGT.22-PY ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hồ Thị Kim N là 60%.

Theo biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Công an huyện Châu Thành xác định lỗi, nguyên nhân chính của vụ tai nạn giao thông trên là do ông Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô 62K1-461.53 không đi bên phải theo chiều đi của mình gây ra tai nạn giao thông vì

phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật Hình sự nên Công an huyện Châu Thành giải quyết theo thủ tục hành chính đối với những người có liên quan. Về trách nhiệm dân sự các bên thương lượng không thành.

Việc, bà Hồ Thị Kim N khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh S bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền là 344.680.000 đồng, quá trình tố tụng và tại phiên tòa ông S đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền này là có cơ sở. Tuy nhiên, ông S yêu cầu được bồi thường dần mỗi tháng số tiền 500.000 đồng cho đến khi xong số tiền bồi thường trên của ông S là không đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 588, 589, 590, 601 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Kim N yêu cầu ông Nguyễn Thanh S phải bồi thường thiệt hại cho bà N với số tiền là 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Không chấp nhận phần yêu cầu xin được trả dần tiền bồi thường thiệt hại mỗi tháng với số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho đến khi xong số tiền bồi thường 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) của ông S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của bà Hồ Thị Kim N và nơi cư trú của ông Nguyễn Thanh S, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Lời trình bày của Hồ Thị Kim N trong đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung phù hợp với lời trình bày của ông Nguyễn Thanh S nên có cơ sở xác định: Bà Hồ Thị Kim N yêu cầu ông Nguyễn Thanh S bồi thường thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

[3] Bà Hồ Thị Kim N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh S có nghĩa vụ bồi thường cho bà N tổng số tiền là 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) đã được ông Nguyễn Thanh S đồng ý bồi thường. Xét thấy, biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông

ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Công an huyện Châu Thành xác định lỗi, nguyên nhân chính của vụ tai nạn giao thông trên là do ông Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô 62K1-461.53 không đi bên phải theo chiều đi của mình gây ra tai nạn giao thông vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật Hình sự nên việc ông Nguyễn Thanh S đồng ý bồi thường cho bà Hồ Thị Kim N với tổng số tiền 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) không trái với điều cấm của xã hội không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội, là sự tự nguyện của ông S. Do đó, yêu cầu của bà Hồ Thị Kim N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận về số tiền bồi thường.

Giữa bà Hồ Thị Kim N và ông Nguyễn Thanh S không thỏa thuận được với nhau về thời gian trả tiền bồi thường: Bà Hồ Thị Kim N yêu cầu ông Nguyễn Thanh S bồi thường cho bà toàn bộ số tiền một lần, còn ông Nguyễn Thanh S cho rằng nhưng hiện nay kinh tế gia đình khó khăn, nghề nghiệp của ông là làm thuê nên không có khả năng bồi thường một lần, ông yêu cầu bà N cho ông bồi thường dần mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho đến khi xong nợ nhưng không được bà N chấp nhận nên không có căn cứ xem xét yêu cầu của ông Nguyễn Thanh S.

[4] Từ các phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Buộc ông Nguyễn Thanh S có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hồ Thị Kim N tổng số tiền bồi thường là 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

[5] Việc ông Nguyễn Thanh S bồi thường số tiền nêu trên cho bà Hồ Thị Kim N vào thời gian nào, bao nhiêu lần thì các bên có quyền thỏa thuận, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Hồ Thị Kim N không phải chịu, yêu cầu của bà Hồ Thị Kim N đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Ông Nguyễn Thanh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) x 5% = 17.234.000đ (mười bảy triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 588, 589, 590 và Điều 601 của Bộ luật dân sự;

- Áp dụng điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Kim N về việc buộc ông Nguyễn Thanh S về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc ông Nguyễn Thanh S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Hồ Thị Kim N tổng số tiền là 344.680.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Bà Hồ Thị Kim N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thanh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 17.234.000đ (mười bảy triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (2b);
- Chi cục THA huyện Châu Thành (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu HS (1b); Lưu VT (1b)

Diệp Song Tiên